



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Phiên giao dịch ngày 09/10/2024

DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng 0.78% với thanh khoản đạt 17.084,79 tỷ đồng. Nước ngoài bán ròng, tự doanh mua ròng. Kết thúc phiên giao dịch ngày 09/10/2024 VN-Index tăng 9.87 điểm với thanh khoản dưới trung bình 20 phiên.

Thị trường chứng khoán ngày 9/10, chứng kiến thị trường chứng khoán khởi sắc khi chỉ số duy trì đà tăng xuyên suốt cả phiên, đóng cửa ở mức cao nhất để vượt qua mốc 1.280 điểm.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 09/10, VN Index tăng 9.87 điểm (0.78%) lên 1,281.85 điểm với 255 mã tăng, 78 mã đứng giá và 114 mã giảm điểm. HNX Index tăng 0.25 điểm (0.11%) lên 231.77 điểm với 74 mã tăng, 68 mã đứng giá và 68 mã giảm điểm. UPCoM Index giữ nguyên mức 92.45 điểm với 135 mã tăng 110 mã đứng giá và 103 mã giảm điểm.

Dòng tiền có dấu hiệu lan tỏa, nhiều nhóm ngành cùng tăng điểm. Các cổ phiếu trụ và dòng ngân hàng đồng loạt tăng, nhóm chứng khoán cũng ghi nhận mức tăng nhẹ. Các nhóm khác cũng nhận được dòng tiền trở lại, nổi bật là nhóm thép, bất động sản và cổ phiếu họ Viettel.

Dòng Thép: NKG (0.00%), HSG (-0.23%), HPG (2.04%), SMC (0.71%), TLH (0.00%),...

Dòng Chứng khoán: VND (2.36%), SHS (1.95%), BSI (1.38%), CTS (0.88%), VIX (0.42%), MBS (0.33%),...

Dòng Ngân hàng: ACB (2.94%), MBB (1.59%), STB (1.34%), BID (1.12%), TCB (1.02%), CTG (0.98%),...

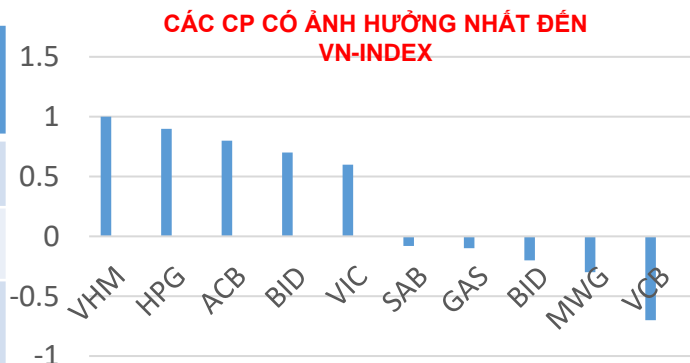
Dòng Dầu khí: PVC (-1.50%), PVD (-1.25%), PVS (-1.20%), PSH (1.20%), VIP (0.38%), PVT (0.34%),...

Dòng BĐS: DPG (1.87%), GVR (1.71%), CEO (1.32%), DXG (1.31%), NHA (1.25%), LDG (1.03%),...

Phiên nay khối ngoại có phiên bán ròng với giá trị đạt -44.99 tỷ đồng. Trong đó VPB là cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất, giá trị đạt 283.65 tỷ đồng. Bên cạnh đó: MWG (152.42 tỷ), HDB (100.78 tỷ), CTG (63.72 tỷ), STB (49.83 tỷ), PVD (43.03 tỷ), SSI (41.46 tỷ), ... là một số cổ phiếu bị bán ròng phiên nay.

Bên cạnh đó, cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài mua ròng mạnh nhất là HPG đạt 236.85 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng được mua ròng hôm nay như: TCB (196.06 tỷ), FPT (72.30 tỷ), DBC (64.99 tỷ), VHM (42.01 tỷ), VNM (37.63 tỷ), FRT (29.21 tỷ),...

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,281.85	231.77
% thay đổi	↑ 0.78%	↑ 0.11%
KLGD (CP)	676,886,068	46,053,308
GTGD (tỷ đồng)	17,084.79	905.97





THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
VPB	20.10	20.25	0.75	49,592,300
HPG	26.95	27.50	2.04	41,613,700
TCB	24.40	24.65	1.02	21,677,200
MWG	65.20	64.20	-1.53	20,847,000
ACB	25.50	26.25	2.94	20,003,200

Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
VTP	76.30	81.80	5.30	6.93
FDC	16.00	17.10	1.10	6.88
COM	28.50	30.30	1.80	6.32
TPC	6.20	6.58	0.38	6.13
ACC	14.05	14.85	0.80	5.69

Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
TDW	47.05	44.05	-3.00	-6.38
NVT	8.38	8.00	-0.38	-4.53
DTA	4.09	3.93	-0.16	-3.91
KPF	1.96	1.89	-0.07	-3.57
TBC	41.35	40.00	-1.35	-3.26

HNX

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHS	15.40	15.70	1.95	8,905,600
PVS	41.80	41.30	-1.20	4,150,800
MBS	30.00	30.10	0.33	4,057,700
HUT	16.40	16.50	0.61	2,110,800
CEO	15.10	15.30	1.32	2,003,500

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
GKM	8.50	9.30	0.80	9.41
HMH	13.30	14.50	1.20	90.02
TKU	15.00	16.20	1.20	8.00
VC6	25.10	27.00	1.90	7.57
ITQ	2.70	2.90	0.20	7.41

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
ATS	18.00	16.20	-1.80	-10.00
VE3	8.10	7.30	-0.80	-9.88
VNT	42.00	37.90	-4.10	-9.76
SSM	6.60	6.00	-0.60	-9.09
PCG	7.70	7.00	-0.70	-9.09



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Trong phiên sáng ngày 09/10/2024, thị trường vẫn vận động tích lũy khi VN-Index tiếp tục bám sát MA20. Giao dịch chậm khi cả bên mua và bên bán chủ yếu thăm dò nhau là chính. Điểm đáng chú ý là việc nhà đầu tư nước ngoài quay lại gom cổ phiếu HPG sau chuỗi bán mạnh trước đó. Tuy nhận được lực cầu tốt từ khối ngoại, nhưng cả TCB và HPG chưa thể bứt phá. Dù sắc xanh chiếm thế chủ đạo, nhưng VN-Index không thể bứt lên mà vẫn linh xình ở đường MA20.

Bước sang phiên chiều, ngay từ đầu phiên thị trường bắt ngờ khởi sắc, đẩy chỉ số bứt hẳn khỏi MA20, lên trên ngưỡng 1.280 điểm dù dòng tiền không mạnh, nhưng ghi nhận phiên tăng điểm mạnh nhất 3 tuần. Sắc xanh chiếm thế áp đảo trên bảng, nhưng lực kéo chính của thị trường vẫn đến từ nhóm bluechip như VHM, HPG, ACB, BID, VIC, FPT.

Xét về biểu đồ ngày, thị trường ngày 09/10/2024 xuất hiện một phiên tăng khá tốt và vượt qua đường MA20 cùng đó đường MA20 vẫn nằm trên MA50 và đều hướng lên cho thấy những tín hiệu khá tích cực. Về thị trường thì vẫn đang là cấu trúc Sideway và kênh xu hướng đang khá tốt, nên trong giai đoạn này NĐT có thể cân nhắc để gia tăng tỷ trọng và tập trung những cổ phiếu có trend có thể thì có thể tham gia ở điểm test cận biên dưới của nền tảng giá.



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi, thị trường ngày 09/10/2024 xuất hiện một phiên tăng khá tốt và vượt qua đường MA20 cùng đó đường MA20 vẫn nằm trên MA50 và đều hướng lên cho thấy những tín hiệu khá tích cực. Về thị trường thì vẫn đang là cấu trúc Sideway và kênh xu hướng đang khá tốt, nên trong giai đoạn này NĐT có thể cân nhắc để gia tăng tỷ trọng và tập trung những cổ phiếu có trend có thể thì có thể tham gia ở điểm test cận biên dưới của nền tảng giá. Những nhóm ngành có thể quan tâm để tham gia như: chứng khoán, BĐS, phân bón.

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Sideway.



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/10/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
CLW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	31/10/2024	1/11/2024	25/11/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 400 đồng/CP
CCL	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/10/2024	25/10/2024	25/11/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
DPR	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21/10/2024	22/10/2024	20/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
TTT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21/10/2024	22/10/2024	25/11/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
KIP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/10/2024	21/10/2024	8/11/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 800 đồng/CP
KDH	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	17/10/2024	18/10/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10
ICI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/10/2024	15/10/2024	25/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 200 đồng/CP
HND	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/10/2024	15/10/2024	1/11/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 150 đồng/CP
BSR	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/10/2024	15/10/2024	11/11/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 700 đồng/CP
CNG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/10/2024	15/10/2024	31/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
ICC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/10/2024	15/10/2024	30/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,800 đồng/CP
EIC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/10/2024	15/10/2024	26/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
KDC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/10/2024	15/10/2024	24/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 600 đồng/CP
USC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/10/2024	14/10/2024	23/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 110 đồng/CP
SHP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/10/2024	14/10/2024	25/10/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
ANV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/10/2024	14/10/2024	27/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
X20	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/10/2024	14/10/2024	28/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 600 đồng/CP
KHP	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	11/10/2024	14/10/2024		Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 40:1
D2D	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/10/2024	14/10/2024	30/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 8,700 đồng/CP
PNC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10/10/2024	11/10/2024	11/11/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/10/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
YTC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10/10/2024	11/10/2024	31/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 162 đồng/CP
TKA	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/10/2024	10/10/2024	24/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 800 đồng/CP
SBM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/10/2024	10/10/2024	25/10/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
ITS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/10/2024	10/10/2024	25/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 100 đồng/CP
SLS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/10/2024	10/10/2024	4/11/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 20,000 đồng/CP
TCT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/10/2024	10/10/2024	14/11/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
GPC	Thưởng cổ phiếu	9/10/2024	10/10/2024		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:3
BVS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/10/2024	10/10/2024	22/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 800 đồng/CP
SKH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/10/2024	10/10/2024	30/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,112 đồng/CP
TLP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/10/2024	10/10/2024	25/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 250 đồng/CP
ILA	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	8/10/2024	9/10/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:6
STW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8/10/2024	9/10/2024	18/10/2024	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 936 đồng/CP
E29	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8/10/2024	9/10/2024	18/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
SBB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8/10/2024	9/10/2024	22/10/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
RTB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/10/2024	8/10/2024	8/11/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,200 đồng/CP
NHT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/10/2024	8/10/2024	22/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
BTP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/10/2024	8/10/2024	31/10/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 145 đồng/CP
LNC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/10/2024	7/10/2024	18/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 40 đồng/CP
CKD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/10/2024	4/10/2024	23/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,900 đồng/CP
NTL	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/10/2024	4/10/2024	11/10/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/10/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
BMI	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	3/10/2024	4/10/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
AGR	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/10/2024	3/10/2024	18/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 700 đồng/CP
PNJ	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/10/2024	3/10/2024	16/10/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
SBG	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	2/10/2024	3/10/2024		Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:22
	Thưởng cổ phiếu	2/10/2024	3/10/2024		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:32
	Phát hành thêm	2/10/2024	3/10/2024		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:46, giá 10,000 đồng/CP
PRT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/10/2024	3/10/2024	28/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 300 đồng/CP
ALT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1/10/2024	2/10/2024	24/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
THB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1/10/2024	2/10/2024	24/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 350 đồng/CP
VNC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1/10/2024	2/10/2024	24/10/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
PVC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1/10/2024	2/10/2024	24/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 60 đồng/CP
LMI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1/10/2024	2/10/2024	18/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 800 đồng/CP
ISH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1/10/2024	2/10/2024	23/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
DNC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1/10/2024	2/10/2024	25/10/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
HNF	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1/10/2024	2/10/2024	16/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP



Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (HAC) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của HAC. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyến NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

Chịu trách nhiệm nội dung

Phòng môi giới

Chuyên viên: Phạm Phú Trường

Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng

Trụ sở chính tại Hải Phòng

Số 7, lô 28A đường Lê Hồng
Phong, Phường Đông Khê, Quận
Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng
Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335
Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364
Email: haseco@haseco.vn
Website: www.haseco.vn

Chi nhánh Hà Nội

Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà
Trung, Thành phố Hà Nội
Tel: (024) 3574.7020
Fax: (024) 3574.7019

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP.
Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3920.7800/01/02
Fax: (028) 3920.7825
